

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án Hoàn thiện hệ thống định mức và giá xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

Thực hiện Quyết định số 2038/QĐ-TTg ngày 18 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Hoàn thiện hệ thống định mức và giá xây dựng, UBND tỉnh Bắc Kạn xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án Hoàn thiện hệ thống định mức và giá xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Hoàn thiện hệ thống định mức và giá xây dựng (bao gồm định mức và giá dịch vụ đô thị) phù hợp với kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, góp phần nâng cao hiệu quả đầu tư, tạo thị trường xây dựng minh bạch, cạnh tranh, chống thất thoát, lãng phí trong đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

2. Xây dựng các hoạt động triển khai thực hiện nhiệm vụ phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh, gắn với thời gian và lộ trình thực hiện cụ thể, đồng thời xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan.

3. Bố trí ngân sách cho việc xây dựng và quản lý hệ thống định mức xây dựng đặc thù, định mức dịch vụ đô thị và xây dựng đơn giá xây dựng công trình, đơn giá dịch vụ đô thị trên địa bàn.

II. NỘI DUNG, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN.

1. Các công việc chủ yếu của Đề án.

- Rà soát các định mức xây dựng của tỉnh đã công bố.

- Phối hợp xây dựng các phương pháp xây dựng hệ thống định mức và giá xây dựng mới phù hợp với kinh tế thị trường và thông lệ quốc tế.

- Phối hợp trong việc đổi mới, hoàn thiện cơ chế chính sách, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về định mức, giá xây dựng và dịch vụ đô thị.

- Xây dựng hệ thống định mức, dịch vụ đô thị theo phương pháp mới.

- Phối hợp xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về định mức, giá xây dựng và dịch vụ đô thị.

- Hướng dẫn, phổ biến các cơ chế, chính sách mới.

2. Kế hoạch triển khai.

2.1. Rà soát các định mức xây dựng của tỉnh đã công bố.

a) Nội dung:

- Đối với các định mức đã công bố: Rà soát, loại bỏ các định mức lạc hậu; điều chỉnh các định mức đảm bảo sự thống nhất về mã hiệu, tên, đơn vị tính, nội dung công việc, phạm vi công việc, công nghệ áp dụng, điều kiện áp dụng và trị số.

- Đối với các định mức còn thiếu: Nghiên cứu xây dựng, ban hành bổ sung phù hợp với thực tế và thống nhất với các nội dung thực hiện rà soát các định mức đã công bố nêu trên.

b) Thời gian thực hiện: Hoàn thành công tác rà soát và gửi kết quả cho Bộ Xây dựng trước ngày 31/12/2018.

c) Cơ quan thực hiện: Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, các huyện, thành phố rà soát định mức xây dựng đặc thù và dịch vụ đô thị của tỉnh đã công bố để ban hành sau khi thỏa thuận với Bộ Xây dựng.

2.2. Phối hợp ban hành các phương pháp xây dựng hệ thống định mức và giá xây dựng mới phù hợp với kinh tế thị trường và thông lệ quốc tế.

a) Nội dung:

- Các phương pháp xác định định mức: Sử dụng vật liệu xây dựng; năng suất lao động; năng suất máy và thiết bị thi công; dịch vụ công ích đô thị; chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng; chi phí gián tiếp trong cơ cấu dự toán; chi phí chung, chi phí hạng mục chung (trực tiếp phí khác, lán trại...).

- Các phương pháp xác định giá xây dựng: Sơ bộ tổng mức đầu tư, tổng mức đầu tư; dự toán xây dựng công trình; suất vốn đầu tư và giá xây dựng tổng hợp bộ phận kết cấu công trình; đơn giá vật liệu xây dựng; đơn giá nhân công xây dựng; giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng; chỉ số giá xây dựng.

b) Thời gian thực hiện: Quý IV/2018.

c) Cơ quan thực hiện: Sở Xây dựng phối hợp với Bộ Xây dựng trong quá trình đánh giá thực trạng và nghiên cứu xây dựng 13 phương pháp xây dựng định mức và giá xây dựng.

2.3. Phối hợp trong việc đổi mới, hoàn thiện cơ chế chính sách, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về định mức, giá xây dựng và dịch vụ đô thị.

a) Nội dung: Sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về xây dựng và quản lý hệ thống định mức; giá xây dựng và dịch vụ đô thị.

b) Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong quý IV/2018.

c) Cơ quan thực hiện: Sở Xây dựng phối hợp với Bộ Xây dựng trong việc rà soát, sửa đổi và bổ sung các quyết định có liên quan đến quá trình xây dựng và quản lý định mức.

2.4. Xây dựng hệ thống định mức, dịch vụ đô thị theo phương pháp mới.

a) Nội dung: Xây dựng, ban hành các định mức xây dựng đặc thù, định mức dịch vụ đô thị áp dụng cho địa phương trên cơ sở các phương pháp mới.

b) Thời gian thực hiện:

- Từ năm 2019 - 2021: Xây dựng định mức xây dựng đặc thù, định mức dịch vụ đô thị theo phương pháp mới.

- Từ năm 2021 trở đi: Ban hành áp dụng hệ thống định mức xây dựng đặc thù, định mức dịch vụ đô thị mới.

c) Cơ quan thực hiện: Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, các huyện, thành phố tham mưu UBND tỉnh ban hành các định mức xây dựng đặc thù, định mức dịch vụ đô thị áp dụng cho địa phương.

- Các định mức xây dựng đặc thù.

- Các tập định mức dịch vụ công ích đô thị: Cấp nước; thoát nước và xử lý nước thải; thu gom và xử lý rác thải; duy trì công viên, cây xanh; duy trì nghĩa trang; duy trì hệ thống chiếu sáng đô thị...

- Các tập đơn giá xây dựng địa phương được xây dựng trên các bộ định mức xây dựng cơ bản do Bộ Xây dựng ban hành, các định mức đặc thù và dịch vụ đô thị của tỉnh đã công bố.

2.5. Phối hợp xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về định mức, giá xây dựng và dịch vụ đô thị.

a) Nội dung: Xây dựng phần mềm và trang thiết bị để quản lý cơ sở dữ liệu thông tin định mức, giá xây dựng và dịch vụ công ích đô thị.

b) Thời gian thực hiện:

- Năm 2018: Xây dựng quy trình thu thập và quản lý số liệu; bắt đầu nghiên cứu xây dựng phần mềm về quản lý thông tin hệ thống định mức, giá xây dựng và dịch vụ đô thị.

- Năm 2019: Mua sắm hệ thống cơ sở dữ liệu, thiết lập kho dữ liệu về hệ thống định mức, giá xây dựng và dịch vụ đô thị.

- Năm 2020: Chạy thử, vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu về hệ thống định mức, giá xây dựng và dịch vụ đô thị.

- Năm 2021 trở đi: Quản lý, vận hành và duy trì việc xây dựng và quản lý dữ liệu thông tin về định mức, giá xây dựng và dịch vụ đô thị trên toàn quốc.

c) Cơ quan thực hiện:

- Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, các huyện, thành phố cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu về định mức xây dựng đặc thù, giá xây dựng và định mức dịch vụ đô thị trên địa bàn tỉnh, điều chỉnh trên cơ sở thống nhất với Bộ Xây dựng.

- Sở Xây dựng phối hợp với Bộ Xây dựng xây dựng phần mềm và trang bị phần cứng hệ thống thông tin.

2.6. Hướng dẫn, phổ biến các cơ chế, chính sách mới.

a) Nội dung: Hướng dẫn, phổ biến các cơ chế, chính sách, các phương pháp lập định mức, giá xây dựng và dịch vụ đô thị mới.

b) Thời gian thực hiện: Từ năm 2019 - 2021.

c) Cơ quan thực hiện: UBND tỉnh phối hợp với Bộ Xây dựng trong việc tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo về cơ chế, chính sách, các phương pháp lập định mức, giá xây dựng và dịch vụ đô thị mới.

III. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU.

1. Tổ chức rà soát hệ thống định mức hiện có để khắc phục những tồn tại về hướng dẫn áp dụng, trị số của những định mức bất hợp lý.

2. Đổi mới, hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách và đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính về xây dựng và quản lý hệ thống định mức và giá xây dựng. Xây dựng các tập định mức xây dựng đặc thù, định mức dịch vụ đô thị áp dụng cho địa phương (định mức cấp nước; thoát nước và xử lý nước thải; thu gom và xử lý rác thải; duy trì công viên, cây xanh; duy trì nghĩa trang; duy trì hệ thống chiếu sáng đô thị).

3. Tổ chức, phân giao nhiệm vụ cho các cơ quan chuyên môn xây dựng chủ trì thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến xây dựng, quản lý định mức và giá xây dựng trên địa bàn.

4. Phối hợp chặt chẽ với Bộ Xây dựng trong việc xây dựng hệ thống định mức đặc thù và đơn giá địa phương.

5. Bố trí ngân sách cho việc xây dựng và quản lý hệ thống định mức, giá xây dựng và dịch vụ đô thị trên địa bàn.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN.

1. Tổng kinh phí dự kiến: 323.000.000 đồng.

2. Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Xây dựng.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện việc rà soát, xây dựng bổ sung mới các bộ định mức theo hướng dẫn của Bộ Xây dựng và báo cáo UBND tỉnh về kết quả rà soát, xây dựng bổ sung hệ thống định mức theo Kế hoạch đề ra (gửi kết quả rà soát, xây dựng bổ sung hệ thống định mức về Bộ Xây dựng trước ngày 30/10/2018 để có ý kiến thỏa thuận).

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu trình UBND tỉnh hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì cập nhật liên tục chế độ chính sách, giá cả vật liệu, điều kiện cung ứng vật liệu để đơn giá công trình xây dựng theo kịp thay đổi của giá cả thị trường.

- Lập dự toán kinh phí cho việc rà soát, xây dựng bổ sung mới các bộ định mức theo Kế hoạch đã đề ra để trình UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện.

- Định kỳ đánh giá, báo cáo Bộ Xây dựng, UBND tỉnh theo quy định về kết quả thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch đã được ban hành.

2. Sở Tài chính.

- Căn cứ khả năng ngân sách tinh, tham mưu bố trí kinh phí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của đơn vị chủ trì thực hiện Kế hoạch.

- Hướng dẫn việc thanh, quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định.

3. Các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành và các đơn vị có liên quan.

- Chủ động rà soát các tập định mức xây dựng chuyên ngành và định mức xây dựng chuyên ngành đặc thù chưa có trong hệ thống định mức hoặc đã được công bố nhưng không phù hợp, gửi số liệu về Sở Xây dựng để xem xét, tổng hợp.

- Phối hợp với Sở Xây dựng triển khai xây dựng và quản lý hệ thống định mức xây dựng chuyên ngành để thỏa thuận với Bộ Xây dựng.

- Phối hợp với Sở Xây dựng trong việc nghiên cứu, ban hành các cơ chế chính sách có liên quan đến quản lý định mức và giá xây dựng thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành.

4. UBND các huyện, thành phố.

- Chủ động rà soát các tập định mức chưa có trong hệ thống định mức hoặc đã được công bố nhưng không phù hợp, gửi số liệu về Sở Xây dựng để xem xét, tổng hợp.

- Thường xuyên phối hợp với Sở Xây dựng trong việc khảo sát giá vật liệu, điều kiện cung ứng vật liệu để đơn giá công trình xây dựng theo kịp thay đổi của giá cả thị trường.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: XD, TC, KH&ĐT, TT&TT GTVT, CT, NN&PTNT, TN&MT;
- UBND các huyện, thành phố;
- CVP, PCVP (ô. Dũng).

Gửi bản giấy + điện tử:

- Bộ Xây dựng (b/c);
- Lưu: VT, CN-XDCB.

12

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



* Nông Văn Chí